

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 23-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Bích Hà.

Ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Chu Văn C (tên gọi khác: không có), sinh ngày 28 tháng 11 năm 1985 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn Suối Trà, xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Thắng, sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị Mòn, sinh năm 1966; vợ: Mè Thị Bắc, sinh năm 1990; con: có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/6/2022 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bê Quang H- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Văn phòng luật sư Hưng Vương, số 111, đường Chu Văn An, khối 4, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; người đại diện theo pháp luật: Ông – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân; người đại diện theo ủy quyền của ông Phùng Văn Tiến: Ông Trương Đức D- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (Văn bản ủy quyền ngày 14/7/2022). Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Chu Văn Thắng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn Ckhai nhận được bỏ đẽ là ông Chu Văn Th cho 01 diện tích đất rừng tại thôn Suối Trà, xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng. Ông Chu Văn Thắng trình bày khoảng năm 2000 có trồng bông, khoai trên diện tích đất này nhưng sau đó bỏ hoang nên cây tự nhiên mọc, bản thân ông không được cơ quan có thẩm quyền giao đất, không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Do có nhu cầu lấy gỗ để làm bếp và đất để trồng cây bạch đàn nên Chu Văn Ckhai sinh ý định chặt cây tại khu đất rừng nói trên. Khoảng tháng 01/2022, Chu Văn Ckhai sử dụng 01 cưa xăng cầm tay và 01 con dao đến khu rừng; Chức sử dụng dao để chặt phát cây nhỏ, cây bụi, dây leo sau đó sử dụng cưa để cưa những cây gỗ to. Sau khi chặt phá khoảng 04 ngày thì bị cán bộ Hạt Kiểm lâm huyện Hữu Lũng và Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn phát hiện, lập biên bản nên toàn bộ số cây bị chặt phá còn nguyên tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08/3/2022 thể hiện: Tại khu đồi đất thuộc lô 12, khoảnh 7, tiểu khu 4A thuộc địa phận thôn Suối Trà, xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng có diện tích 7.330,44m² bị chặt phá hoàn toàn. Những thân cây gỗ bị cưa, chặt đổ nằm ngổn ngang trên nền đất, một số cây còn một phần gốc, số còn lại lìa khỏi gốc, trong tình trạng khô hết lá. Qua kiểm tra các loại cây bị chặt phá gồm kháo, trám, dẻ, thành ngạnh, sau sau, bồ kết, sảng, mè gà, trâu và một số cây chưa xác định được tên loài. Đo đếm toàn bộ khu vực bị chặt phá có 422 cây bị hạ đổ đều là loại gỗ thông thường; đường kính gốc to nhất là 30cm, nhỏ nhất 10cm, gốc cây cao cách mặt đất 05cm - 40cm; chiều dài vút ngọn cao nhất 10m, thấp nhất 05m.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp ngày 30/3/2022 theo Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn thể hiện: Diện tích 7.330,44m² có cây bị chặt phá thuộc lô số 12, khoảnh 7, tiểu khu 4A, bản đồ hiện trạng rừng xã Hòa Sơn năm 2020 trạng thái là rừng trồng gỗ (ký hiệu RTG), đối chiếu với bản đồ điều chỉnh quy hoạch lại 3 loại rừng xã Hòa Sơn theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 24/4/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn thì diện tích trên thuộc quy hoạch rừng sản xuất. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 156/NĐ-CP ngày 18/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và kết quả giám định thực tế tại hiện trường thì diện tích 7.330,44m² có cây bị chặt phá thuộc đối tượng rừng sản xuất là rừng tự nhiên. Trên diện tích 7.330,44m² số cây gỗ bị chặt phá gồm kháo, trám, dẻ, thành ngạnh, sau sau, bồ kết, sảng, mè gà, trâu và một số loại cây chưa xác định được tên loài thuộc nhóm gỗ thông thường khối lượng là 26,485m³, tương đương 36,130m³/ha. Căn cứ theo Phụ lục I, phân chia trạng thái rừng ban hành kèm theo Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng thì diện tích có cây bị chặt phá là rừng đã có

trữ lượng, là trạng thái rừng nghèo kiệt, trữ lượng $10 < M \leq 50$, ký hiệu TXK, thuộc rừng tự nhiên núi đất.

Kết quả điều tra xác định lô số 12, khoảnh 7, tiểu khu 4A chưa được giao cho tổ chức, cá nhân nào quản lý; Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu đối với rừng thuộc sở hữu toàn dân. Ngày 08/4/2022, Hạt Kiểm lâm huyện Hữu Lũng đã bàn giao toàn bộ hiện trường cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn để trông coi, quản lý, bảo vệ. Ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã bàn giao toàn bộ số cây rừng cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 03/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Chu Văn C về tội hủy hoại rừng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Trương Đức D trình bày: Khu đất bị cáo chặt phá chưa được giao cho cá nhân, hộ gia đình nào và thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chu Văn C, phạm tội Hủy hoại rừng. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; các Điều 38, 50, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chu Văn C từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 con dao găm, có chuôi cầm tay, không có cán.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Văn C nhất trí với cáo trạng truy tố và đề nghị luận tội của Kiểm sát viên. Việc truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, vợ bị ung thư, bị cáo là lao động chính nuôi 03 con nhỏ. Nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, khoan hồng theo quy định của pháp luật để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội hòa nhập cộng đồng. Về hình phạt, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức khởi điểm theo đề nghị của Kiểm sát viên là 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 04 (bốn) năm; về hình phạt bổ sung và về xử lý vật chứng: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định đồng thời hoàn toàn phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thu thập hợp pháp, thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định: Lô số 12, khoảnh 7, tiểu khu 4A thuộc thôn Suối Trà, xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo bản đồ hiện trạng rừng xã Hòa Sơn năm 2020 trạng thái là rừng trồng gỗ (ký hiệu RTG), đối chiếu với bản đồ điều chỉnh quy hoạch lại 3 loại rừng xã Hòa Sơn theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 24/4/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn thì diện tích trên thuộc quy hoạch rừng sản xuất, chưa được giao cho tổ chức, cá nhân nào quản lý, Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu đối với rừng thuộc sở hữu toàn dân. Bị cáo Chu Văn Cbiết rõ bản thân và gia đình không được cơ quan có thẩm quyền giao đất nhưng tháng 01/2022 đã dùng 01 cưa xăng cầm tay và 01 con dao quắm thực hiện hành vi cưa, cắt, chặt phá diện tích 7.330,44m²; gồm các loại cây kháo, trám, dẻ, thành ngạnh, sau sau, bồ kết, sảng, mè gà, trầu và một số loại cây chưa xác định được tên loài thuộc nhóm gỗ thông thường khối lượng là 26,485m³. Theo kết luận giám định thì diện tích 7.330,44m² đất rừng có cây bị chặt phá thuộc đối tượng rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã có trữ lượng. Hành vi của bị cáo Chu Văn Cđã đủ yếu tố cấu thành tội hủy hoại rừng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định của Luật bảo vệ và phát triển rừng, xâm phạm đến chế độ quản lý rừng của nhà nước, làm mất cân bằng hệ sinh thái của môi trường, gây mất an toàn về môi trường cho cộng đồng dân cư; gây ảnh hưởng xấu đến việc bảo vệ, phát triển lâm nghiệp và tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù ý thức của bị cáo vì động cơ kinh tế, chặt phá rừng để tận thu gỗ và lấy mặt bằng trồng cây lâm nghiệp nhưng buộc bị cáo phải nhận thức

được hành vi chặt phá rừng khi biết rõ không được cơ quan có thẩm quyền giao là vi phạm pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là trụ cột chính trong gia đình do vợ bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo, hiện đang nuôi 03 con nhỏ, kinh tế gia đình khó khăn, thuộc hộ nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo mà để cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản ngày 19/7/2022 thể hiện bị cáo Chu Văn C không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao quắm dài 44cm, bản lưỡi dao rộng 05cm, có chuôi cầm tay, không có cán là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc cưa xăng cầm tay sau khi cưa cắt cây đã bị hỏng nên Chu Văn C bán phế liệu do vậy không thu giữ được. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã bàn giao toàn bộ số cây rừng cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn xử lý là đúng quy định pháp luật.

[11] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14,

[12] Xét đề nghị Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 243, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn C phạm tội Hủy hoại rừng.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn C02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 23/8/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao quắm dài 44cm, bản lưỡi dao rộng 05cm, có chuôi cầm tay, không có cán.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, chi tiết các vật chứng được mô tả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 8 năm 2022)

4. Án phí: Bị cáo Chu Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thảo Nguyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Bảo